

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2024/HNGĐ-ST

Ngày 15-8-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Hùng

Ông Hoàng Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1994; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tây, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Xóm Bắc, xã An Lữ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hoàng A, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Tây, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 06/11/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị S trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị Sáu và anh Nguyễn Văn Hoàng A kết hôn với nhau vào năm 2019 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong và có đăng ký kết hôn số 38 ngày 14/5/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách, lối sống, quan điểm sống bất đồng, anh Hoàng Anh có biểu hiện không chung thủy trong quan hệ hôn nhân, giữa hai bên nhiều lần xảy ra cãi vã, mâu thuẫn. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Cho nên đến tháng 10 năm 2023 thì vợ sống ly thân. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã phát sinh căng thẳng, kéo dài và trầm trọng, không thể chung sống với nhau được. Do tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau nên vợ chồng sống ly thân với nhau từ năm 2023 cho tới nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên sâu sắc, trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Anh.

2. Về con chung:

Chị Sáu trình bày chị và anh Hoàng Anh có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày 29/11/2019. Khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nhận nuôi con chung, về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung:

Chị Sáu trình bày chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Hoàng A là bị đơn trong vụ án trong quá trình giải quyết vụ án có những quan điểm đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như sau: Theo bản tự khai ngày 22/01/2024 anh có trình bày cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Hoàng Anh xây dựng gia đình với chị Sáu từ năm 2019 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thủy Đường vào ngày 14/5/2019 và được gia đình hai bên tổ chức cưới theo phong tục. Từ đó đến hiện tại năm 2023 vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến không thể hòa giải được và chị Sáu đã về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 11 năm 2023. Anh Hoàng Anh nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể hòa giải được và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh ly hôn. Về con chung: Hai bên có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày

29/11/2019, nếu ly hôn anh mong muốn nhận nuôi con chung và yêu cầu chị Sáu cấp dưỡng nuôi con chung với mức 2.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản chung: Anh Hoàng Anh không có quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/11/2023 của người khởi kiện là chị Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Văn Hoàng A đã ký xác nhận dưới đơn để xác thực quan điểm, yêu cầu khởi kiện của chị Sáu.

Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ của Tòa án: Theo Biên bản xác minh ngày 09/6/2024 tại Ủy ban nhân dân xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thể hiện: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn Hoàng A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào năm 2019. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay chị Sáu xin ly hôn, đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định pháp luật để giải quyết. Về con chung: Chị Sáu và anh Hoàng Anh có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày 29/11/2019. Từ khi vợ chồng sống ly thân vào năm 2023, con chung đã được chị Sáu mang về nhà bố mẹ đẻ tại Xóm Bắc, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng trực tiếp nuôi, chăm sóc được đảm bảo, đầy đủ về quyền, lợi ích ổn định phát triển bình thường, khỏe mạnh. Chị Sáu làm công nhân có thu nhập ổn định, có thời gian, điều kiện, khả năng nuôi con chung được đảm bảo, anh Hoàng Anh lao động tự do chưa có công việc, thu nhập ổn định. Khi ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giao con chung cho chị Sáu tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng, đương sự chấp hành pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn Hoàng A; về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày 29/11/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết; nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị S vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn Hoàng A đã được xác lập là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 14/5/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng). Căn cứ vào lời khai của đương sự và tài liệu điều tra xác minh tại địa phương thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, từ năm 2023 mâu thuẫn trở nên sâu sắc, trầm trọng không thể hàn gắn tình cảm được, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị Sáu và anh Hoàng Anh đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị Sáu yêu cầu ly hôn, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Sáu và anh Hoàng Anh.

[3]. Về con chung: Chị Sáu và anh Hoàng Anh có 01 con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày 29/11/2019. Khi ly hôn, chị Sáu đề nghị được trực tiếp nuôi con chung. Việc giao con chung cho ai nuôi cần phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung. Xét thấy, chị Sáu vẫn đang trực tiếp nuôi con chung vẫn ổn định, con chung phát triển bình thường và được đảm bảo tốt về mọi mặt, chị Sáu làm công nhân có thu nhập ổn định, có điều kiện, khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc trực tiếp con chung được đảm bảo quyền, lợi ích của con chung. Con chung Nguyễn Hoàng Nhật Minh còn nhỏ tuổi. Chị Sáu có đủ điều kiện, khả năng nuôi con chung nên cần giao con chung Nguyễn Hoàng Nhật Minh cho chị Sáu trực tiếp nuôi là phù hợp với các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh Hoàng Anh có quan điểm, yêu cầu, nguyện vọng xin nhận nuôi con chung và yêu cầu chị Sáu cấp dưỡng nuôi con chung với mức 2.000.000 đồng/tháng, HĐXX nhận thấy anh chưa có thu nhập, nghề nghiệp ổn định, chưa có

đủ điều kiện, khả năng nuôi con chung được đảm bảo về quyền, lợi ích cho con chung nên cần không chấp nhận yêu cầu này của bị đơn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Sáu không có yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Hoàng Anh không có trình bày ý kiến gì đối với quan điểm này của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Sáu không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Hoàng Anh không có trình bày ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Chị Sáu phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Sáu và anh Hoàng Anh có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Văn Hoàng A.
2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày 29/11/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Không chấp nhận yêu cầu bị đơn xin nhận là người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng Nhật Minh sinh ngày 29/11/2019 và yêu cầu nguyên đơn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/tháng cho bị đơn.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Nguyễn Văn Hoàng A không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì đối với quan điểm này của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Nguyễn Văn Hoàng A không có trình bày quan điểm, yêu cầu chia tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009776 ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Thủy Đường, Thủy Nguyên,
(Giấy CNKH số 38 ngày 14/5/2019);
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân